

Đề thi Lý thuyết học kỳ 1 - Lần 1 - Năm học 2017-2018

Môn: Ung thư

Giám thị 1

Giám thị 2

Đối tượng: Y đa khoa - Y TN - TNB

Thời gian làm bài: 40 phút

Họ tên: Trần Phước ..... Tô: 7 ..... Lớp: A .....

Ngày thi: ..... Địa điểm thi: .....

Mã đề : 111

Số câu trả lời đúng	Số điểm	Người chấm
Uyên: Xanh		

Câu 1. Phát biểu nào sau đây về Ung thư tuyến giáp là sai:

- A. Ung thư tuyến giáp là loại ung thư có tiên lượng tốt
- B. Tiên lượng sống còn 10 năm > 90 %
- ☒ C. Carcinôm tuyến giáp dạng nang là loại giải phẫu bệnh thường gặp nhất
- D. Phẫu thuật là điều trị chính yếu

Câu 2. Câu nào sau đây đúng về Ung thư tuyến giáp:

- A. Không bao giờ gặp ở trẻ em
- ☒ B. Lý do nhập viện thường gặp là khối vùng cổ không đau
- C. Thường đã có di căn xa tại thời điểm chẩn đoán
- D. Nam thường gặp hơn nữ

Câu 3. Đặc điểm siêu âm nào sau đây gợi ý bướu giáp ác tính:

- A. Vi vôi hóa
- B. Bờ không đều
- C. Echo kém
- D. A và C đúng
- ☒ E. Tất cả đều đúng



E. Bắt đầu điều trị ngay

Câu 8. Bà B, 45 tuổi, đến khám bệnh với kết quả siêu âm gợi ý K giáp đa ổ hai thùy, tiền căn bản thân chưa ghi nhận bất thường. Kết quả FNA gợi ý Carcinôm tuyến giáp dạng tủy. Chọn câu đúng.

- A. Carcinôm tuyến giáp dạng tủy là loại ung thư xuất phát từ tế bào cận nang thuộc tuyến giáp
- B. Cần hỏi thêm tiền căn gia đình
- C. Đây là loại ung thư xuất phát từ tủy xương và di căn đến tuyến giáp
- D. A và C đúng
- ☒ E. A và B đúng

Câu 9. Bà B cho biết mẹ bà từng được chẩn đoán ung thư tuyến giáp và mất đã lâu nhưng không rõ loại gì. Bà có thắc mắc liệu bệnh lý này có di truyền không? Chọn câu đúng.

- A. Ung thư tuyến giáp không liên quan di truyền
- B. Carcinôm tuyến giáp dạng tủy chắc chắn có liên quan di truyền
- ☒ C. Carcinôm tuyến giáp dạng tủy có thể do di truyền hoặc đơn độc
- D. Cần cắt giáp dự phòng cho những người còn lại trong gia đình nếu có một người thân trực hệ bị carcinôm tuyến giáp dạng tủy.
- E. Tuyến giáp là một tuyến nội tiết và ung thư tuyến giáp phần lớn có liên quan đến hội chứng đa bướu tuyến nội tiết, thường mang tính di truyền

Câu 10. Nguyên nhân nào sau đây được cho là quan trọng nhất gây nên ung thư:

- A. Đột biến gen
- B. Bộ gen mất ổn định
- C. Mất dị hợp tử của nhiễm sắc Thể
- ☒ D. a và b đúng
- E. a và c đúng

Tên sau, chọn câu sai:

D. Bức xạ UV-B

E. Bức xạ UV-C

E. HPV

Câu 13. Vi rút sinh u nhũ (HPV) có khả năng gây ung thư cổ tử cung thuộc type nào sau đây, chọn câu đúng

A. Type 16

B. Type 11

C. Type 18

D. a và b đúng

☒ a và c đúng

Câu 14. Gen sinh ung (oncogene) và gen ức chế bướu (tumor suppressor gene), chọn câu đúng:

A. Gen sinh ung quan trọng hơn gen ức chế bướu

B. Gen ức chế bướu quan trọng hơn gen sinh ung

☒ C. Quá trình sinh ung thư có thể do gen ức chế bướu bị bất hoạt

D. Quá trình sinh ung thư có thể do gen sinh ung bị bất hoạt

E. Cơ chế sinh ung do gen còn chưa được xác định rõ.

Câu 18 .Phát biểu nào sau đây về ung thư vú là đúng:

~~A~~ Là loại ung thư có tiên lượng xấu, tử vong đứng thứ 2 sau ung thư phổi

☒ B. Xuất độ 1/10 phụ nữ mắc trong suốt đời

C. 1/3 BN ung thư vú chết vì bệnh này



EMERGENCY

~~D~~ Đây là loại ung thư có thể phòng ngừa - tầm soát- phát hiện sớm và điều trị tốt

Câu 19. Các yếu tố nguy cơ của ung thư vú, chọn câu đúng:

A. Béo phì, dùng nội tiết tố thay thế, mãn kinh sớm ✗

B. Tiền căn gia đình có mẹ, chị, em gái bị ung thư vú là yếu tố nguy cơ chính



Câu 20. Phát biểu nào sau đây là đúng:

- A. Tuyến vú có thành hai phần là:
- ☒ B. Tuyến vú có thành hai phần là: không điển hình, carcinoma và tại chỗ
- C. Tuyến vú có thành hai phần là: không điển hình, carcinoma và tại chỗ

Câu 21. Tuyến vú có thành hai phần là: không điển hình, carcinoma và tại chỗ

A. Tuyến vú có

B. Tuyến vú có

C. Tuyến vú có

☒ D. Tuyến vú có

E. Tuyến vú có

Câu 22. Vì thế ung thư vú, phát biểu nào sau đây là đúng:

A. Carcinoma tuyến vú là loại thường gặp nhất

☒ B. Carcinoma ống tuyến vú là loại thường gặp nhất

C. Các dạng đặc biệt (dạng ống, dạng nhầy, dạng viêm ...) thường gặp hơn so với dạng không đặc biệt (nhầy)

D. Carcinoma vú xâm lấn là dạng xâm lấn ra da hoặc thành ngực

Câu 23. Ung thư vú thường chủ yếu liên quan đến các cơ quan nào sau đây?

A. Phổi

B. Gan

C. Xương

☒ D. A và C đúng

E. Tất cả đều đúng

Câu 24. Phát biểu nào sau đây là SAI:

A. Carcinoma ống tuyến vú thường gặp hơn carcinoma tuyến vú

Không cần xác định dạng giải phẫu bệnh ung thư vú trước khi điều trị

☒ ~~Không cần xác định dạng giải phẫu bệnh ung thư vú trước khi điều trị~~  
Không cần xác định dạng giải phẫu bệnh ung thư vú trước khi điều trị

Không cần xác định dạng giải phẫu bệnh ung thư vú trước khi điều trị

24. Một phụ nữ 59 tuổi đã mãn kinh 4 năm, đến bác sĩ khám vì tự sờ thấy một khối u trong vú trái khoảng 1 tháng nay, không triệu chứng khó chịu gì. Không tiền sử bệnh ngoại khoa. Khám lâm sàng sờ thấy một khối 2 cm 1/4 trên vùng dưới vú trái, giới hạn không rõ, ít di động trong mô vú và di động tốt so với da ngực, không dính da. Hạch nách và trên đòn không sờ thấy. Các tiêu chuẩn chẩn đoán trên bệnh nhân này:

A. Viêm ổ vú cấp tính

B. Giới hạn không rõ

C. Ít di động so với mô vú

D. A và C đúng

☒ ~~Tất cả đều đúng~~  
Tất cả đều đúng

25. Phương tiện cận lâm sàng nào cần thực hiện trên bệnh nhân này?

A. Siêu âm tuyến vú 2 bên

☒ ~~Chụp nhũ ảnh~~  
Chụp nhũ ảnh

C. FNA bướu vú

D. A và C đúng

☒ ~~Tất cả đều đúng~~  
Tất cả đều đúng

26. Tất cả các phương tiện cận lâm sàng đều phù hợp Ung thư vú, để có kết quả giải phẫu bệnh và biết được bản chất sinh học bướu trước điều trị, phương tiện cận lâm sàng được ưu tiên thực hiện?

A. Sinh thiết trọn bướu bằng dao

B. Sinh thiết 1 phần bướu bằng dao

Sinh thiết lõi







/

ứng vị trí này với kết quả là tổn thương lành tính. Bước xử trí tiếp theo thích hợp trên bệnh nhân này?

- A. Chụp MRI vú 2 bên.
- B. Chụp nhũ ảnh 2 bên
- ~~C. Sinh thiết trọn sang thương~~
- ~~D. Sinh thiết lõi kim sang thương~~

Câu 30. Các yếu tố nào sau đây được xem là yếu tố thuận lợi của ung thư cổ tử cung

- A. Có mẹ ruột bị ung thư cổ tử cung
- ~~B. Quan hệ tình dục với nhiều người~~
- C. Lập gia đình muộn
- D. Không có con
- E. Béo phì

Câu 31. Phát biểu nào sau đây về ung thư cổ tử cung là sai?

- A. Đây là một trong những ung thư hàng đầu ở nữ giới
- B. Nguyên nhân là nhiễm HPV type nguy cơ cao
- ~~C. Đây là loại ung thư khó phát hiện và tầm soát~~
- D. Đây là loại ung thư có thể phòng ngừa - tầm soát

Câu 32. Phân chia mức độ tân sinh trong biểu mô cổ tử cung (CIN) dựa vào:

- A. Độ sâu xâm lấn của tổn thương xuống màng đáy
- ~~B. Tỷ lệ độ dày tổn thương so với chiều dày lớp biểu mô~~
- C. Mức độ biệt hóa của các tế bào tổn thương
- D. Kích thước của tổn thương
- E. Câu A và B đúng

Câu 33. Tổn thương tiền ung thư cổ tử cung:

- ~~A. Thường diễn tiến thành ung thư xâm lấn trong vòng 3-5 năm nếu không điều trị~~
- B. Lan đến các túi cùng âm đạo thường gặp
- ~~C. Có thể tự thoái triển trong một số trường hợp~~
- D. Chỉ gặp ở ung thư cổ tử cung dạng tế bào gai
- E. Câu A và C đúng



Câu 34. Diễn tiến của ung thư cổ tử cung, chọn câu đúng:

- A. Lan vào trực tràng gặp ở giai đoạn trễ vì trực tràng nằm xa cổ tử cung
- B. Lan các túi cùng âm đạo thường gặp nhưng khó đánh giá trên lâm sàng
- ☒ C. Lan chu cung nguy hiểm vì có thể gây suy thận dẫn đến tử vong
- D. Lan lên thân tử cung dễ dàng phát hiện trên lâm sàng bằng đánh giá kích thước thân tử cung

Câu 35. Di căn hạch của ung thư cổ tử cung, chọn câu đúng:

- ☒ A. Thường gặp nhất là hạch chậu ngoài và chậu trong
- B. Rất hiếm gặp, chỉ gặp ở giai đoạn trễ
- C. Di căn hạch chậu chung được xem là di căn xa
- D. Chỉ có thể xác định được bằng phẫu thuật sinh thiết hạch

Câu 36. Khám lâm sàng ung thư cổ tử cung, chọn câu đúng:

- A. Khám bằng mỏ vịt giúp đánh giá xâm lấn lên thân tử cung
- B. Khám chu cung bằng 2 tay: 1 tay trong âm đạo kết hợp với 1 tay ở thành bụng
- ☒ C. Có thể phát hiện được dò bằng quang âm đạo
- D. Chỉ có thể đánh giá được chu cung khi khám dưới gây mê
- E. Câu C và D đúng

Câu 37. Phương tiện chủ yếu dùng để tầm soát ung thư cổ tử cung hiện nay là:

- A. Khám phụ khoa lâm sàng
- ☒ B. Xét nghiệm Pap
- C. Xét nghiệm DNA của HPV
- D. Nhìn trực tiếp cổ tử cung với acid acetic (VIA)
- E. Soi cổ tử cung

Câu 38. Tần sinh trong biểu mô cổ tử cung độ 1 (CIN1) có nguy cơ diễn tiến thành ung thư cổ tử cung xâm lấn sau 10 năm là:

- A. 5%
- ☒ B. 10%
- C. 15%
- D. 20%

60% thoái triển

Câu 39. Tần sinh trong biểu mô cổ tử cung độ 3 (CIN3) có nguy cơ diễn tiến thành ung thư cổ tử cung xâm lấn sau 10 năm:

- ☒ A. 30%
- B. 45%

25% thoái triển

 EMERGENCY

A



~~C. 60%~~

D. 70%

Câu 49. Câu nào đúng trong các câu sau đây khi phát biểu về vấn đề tầm soát ung thư cổ tử cung, ngoại trừ:

- A. Bắt đầu tầm soát sau khi lập gia đình và ngưng tầm soát sau 65 tuổi
- B. Từ 30-65 tuổi thì làm tế bào học Pap mỗi 3 năm hay tầm soát bằng HPV, Pap mỗi 5 năm
- C. Xét nghiệm Pap an toàn, dễ thực hiện, không đắt tiền, không gây khó chịu, và đã chứng minh có giảm tần suất và tử suất UTCTC

☒ D. Khi Pap dương tính là chẩn đoán ung thư cổ tử cung

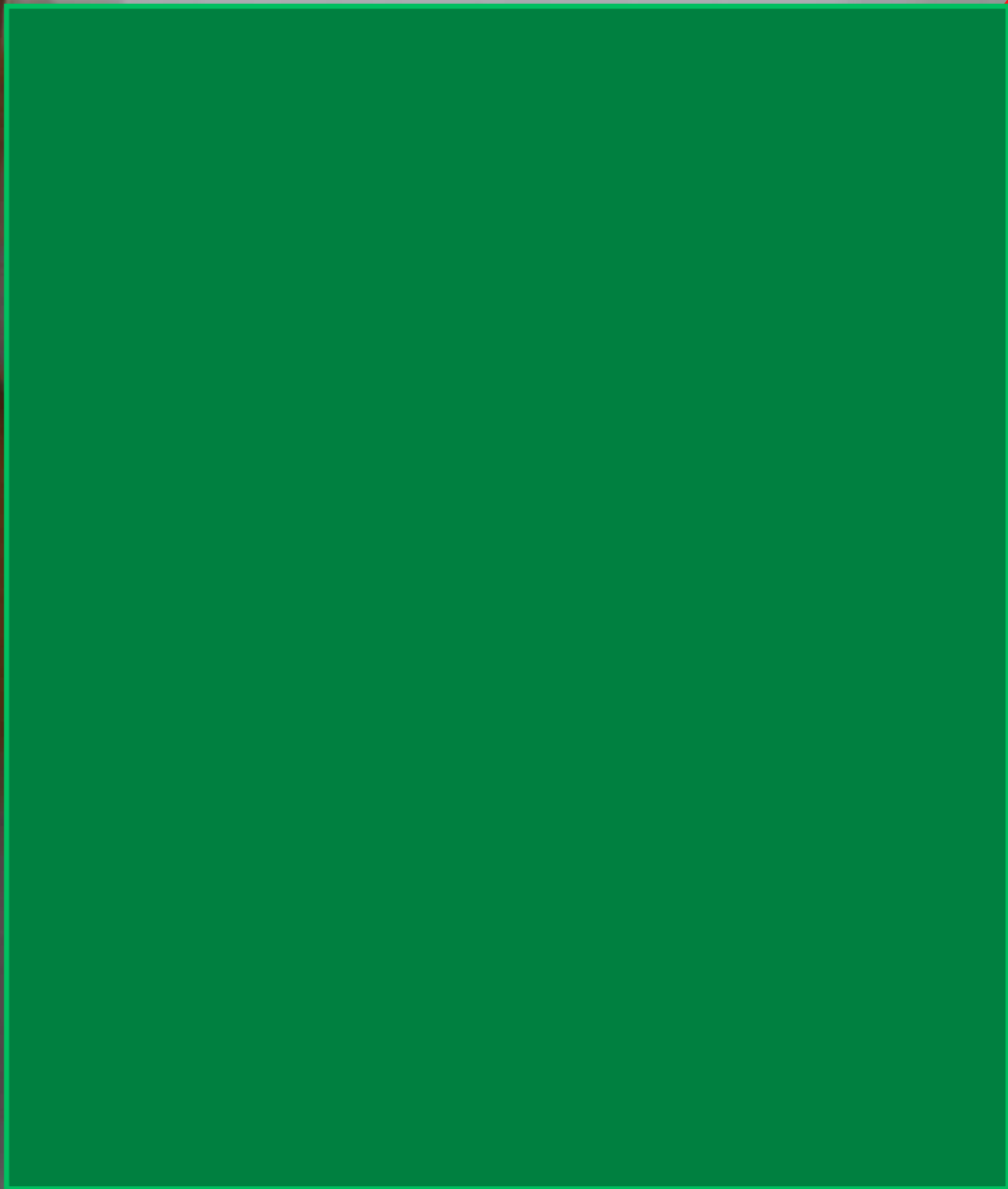
Câu 50. Loại giải phẫu bệnh thường gặp nhất của ung thư nội mạc tử cung là:

- A. Carcinôm tuyến dạng nội mạc, biệt hóa cao đến trung bình
- B. Carcinôm tuyến dạng nội mạc, biệt hóa kém
- ☒ C. Carcinôm tế bào gai, biệt hóa cao đến trung bình
- D. Carcinôm tuyến dạng nhú



...tổ bà / nhờ loại nào







5.

ay.  
hạn  
OPD.

neo là

HẾT

Cả  
gặt